

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM L
TỈNH KHÁNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06/10/2021

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM L – TỈNH KHÁNH H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Quốc Dũng
2/ Ông Lê Quý Hùng
- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cam L
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam L tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 06/10/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam L, tỉnh Khánh H xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2021 về “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/9/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Yến N – Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Thôn Tân Phú, xã Cam T B, huyện Cam L, tỉnh Khánh H. (Có đơn xét xử vắng mặt)
- Bị đơn: Ông Huỳnh Văn H – Sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn Cừ Lợi 3, xã Cam H, huyện Cam L, tỉnh Khánh H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/4/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Yến N trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà N và ông H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam H, huyện Cam L cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51, ngày 09/5/2018.

Trong quá trình chung sống giữa bà N và ông H phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà N và ông H tính tình không hợp nhau, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Ông H không có trách nhiệm với gia đình, không chịu tu chí làm ăn. Bà N đã nhiều lần khuyên nhủ và cho ông H cơ hội để hàn gắn tình cảm nhưng ông H vẫn không thay đổi. Từ tháng 9/2020, bà N cùng con trở về nhà mẹ ruột ở

Cam T B sinh sống và từ đó đến nay bà N và ông H sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay bà N nhận thấy không còn tình cảm với ông H nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông H có 01 con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Trà M – sinh ngày 05/4/2018. Khi ly hôn bà N yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Văn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 21/5/2021 tại Công an xã Cam H, ông H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Cửu Lợi 3, xã Cam H, huyện Cam L và hiện nay đang sinh sống tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam L, tỉnh Khánh H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Yến N được ly hôn với ông Huỳnh Văn H; về con chung: giao con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Trà M – sinh ngày 05/4/2018 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung: bà N không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét; về án phí: bà N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Yến N và ông Huỳnh Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam L theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 17/9/2021, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Yến N có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Huỳnh Văn H hiện nay đang sinh sống tại địa phương nhưng cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là có căn cứ.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Yến N và ông Huỳnh Văn H tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam H, huyện Cam L cấp giấy chứng nhận kết hôn số 51, ngày

09/5/2018; đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa bà N và ông H phát sinh nhiều mâu thuẫn, hai bên không thực sự hiểu, thông cảm và chia sẻ cho nhau. Ông H không có trách nhiệm với gia đình dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau. Tháng 9/2020, do mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên bà N đã dẫn con về nhà mẹ ruột ở Cam T B sinh sống và từ đó đến nay bà N và ông H sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai.

Xét tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông H không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Yến N được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông H có 01 con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Trà M – sinh ngày 05/4/2018. Hiện nay cháu My đang sống với bà N, cuộc sống đã ổn định. Quá trình giải quyết vụ án, bà N yêu cầu được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Ông Huỳnh Văn H không đến Tòa làm việc nên không thể hiện ý kiến đồng ý hay phản đối trước yêu cầu của bà N nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của bà N là có căn cứ hợp lý, phù hợp với thực tế, quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, ông H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Yến N phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Yến N được ly hôn với ông Huỳnh Văn H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Trà M – sinh ngày 05/4/2018 cho bà Nguyễn Thị Yến N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Bà Nguyễn Thị Yến N không yêu cầu ông Huỳnh Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3. Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, nếu sau này các đương sự trong vụ án có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Yến N phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008751 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam L. Bà N đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- VKSND huyện Cam L;
- Chi cục THADS huyện Cam L;
- UBND xã Cam H (GCNKH số 51 ngày 09/5/2021);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

